

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà: Tô Thị Hương;

2/ Bà: Triệu Thị Múi;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 về tội "Trộm cắp tài sản"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

*Đối với bị cáo: **Lục Văn H**, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1995 tại Bảo Lâm, Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm B, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Lục Văn Q; con bà: Hoàng Thị T; Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Lương Thị H (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án: 02 tiền án: Tại bản án số 28/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số 35/2021/HS-ST ngày 15/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 11 (Mười một) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" ; Tiền sự: Không.*

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 28/11/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Bị hại*: Nông Văn V, sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người làm chứng*: Nông Thị T, sinh năm 1981, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm X, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tạm trú: Khu Y, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 30 tháng 10 năm 2022 Lục Văn H trú tại: B, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ, đen, không có biển kiểm soát của gia đình đến cây xăng thuộc xóm N, xã L, huyện B, Cao Bằng để mua xăng. Khi đi ngang qua nhà anh Nông Văn V trú tại: xóm P, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện ngoài sân có nhiều gà đang ăn thóc, quan sát không thấy ai ở nhà nên H đã dựng xe máy ở cạnh đường rồi đi vào sân để đuổi bắt gà nhưng gà chạy hết vào bếp nên H không bắt được. Khi vào trong bếp nhà của V, H quan sát thấy có 03 con gà mái đang ấp trên ổ nên H đã bắt cả 03 con gà và cởi áo khoác đang mặc trên người để cất giấu gà vào trong áo, sau đó H mang bán cho bà Nông Thị T là người bán cháo tại khu 2, thị trấn Pác Miếu, Bảo Lâm, Cao Bằng được 350.000 đồng và bà T đã giết thịt số gà này và đã bán hết. Sau khi có tiền bán gà H đến khu K, thị trấn P, huyện B, Cao Bằng nhờ một người đàn ông không quen biết mua giúp ma túy để sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 129, ngày 15/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Lâm xác định: 03 con gà mái, tổng trọng lượng là 3,5kg trị giá: 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

Quá trình điều tra, Lục Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* *Ý kiến của bị hại Nông Văn V*: Về nội dung vụ án tôi đã khai báo đầy đủ, tôi không thay đổi lời khai. Tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 600.000 (Sáu trăm nghìn đồng) đối với 03 (Ba) con gà mà H đã lấy trộm, ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

* *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử*:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lục Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51

của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lục Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16 giờ ngày 30/10/2022 lợi dụng nhà anh Nông Văn V không có ai trông coi, Lục Văn H đã vào bếp lấy trộm được 03 con gà mái, sau đó H mang số gà trộm được bán cho cửa hàng bán cháo của bà Nông Thị T ở khu X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng được số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng), toàn bộ số tiền này H đã mua ma túy về sử dụng hết. Qua định giá tài sản xác định 03 con gà trên có giá trị là: 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ, đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, khoản 1, điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VBSBL ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học,

nhưng chỉ học đến lớp 10/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không tu trí làm ăn mà thường xuyên giao lưu, qua lại với nhiều đối tượng xấu, đối tượng nghiện ma túy nên đã nghiện ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" vào năm 2021 và bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đưa ra xét xử, tổng hình phạt là 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù giam. Ngày 01/9/2022, bị cáo được Trại giam Quyết Tiến, Cục C10 Bộ Công an cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù, sau khi trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mặc dù chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, vừa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung của pháp luật.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Người phạm tội khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự);

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

Đối với Nông Thị T là người mua tài sản do Lục Văn H trộm cắp được, tuy nhiên bà T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông mua giúp ma túy cho bị cáo ở khu 3, thị trấn Pác Miếu, Bảo Lâm, Cao Bằng, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

[4]. Hướng xử lý vật chứng vụ án: Không có.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên toà người bị hại Nông Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) đối với 03 (Ba) con gà mà H đã lấy trộm, bị cáo nhất trí với mức bồi thường mà anh V đưa ra. Xét thấy, thoả thuận giữa bị cáo và người bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

[6]. Về án phí: Bị cáo Lục Văn H phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Lục Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lục Văn H **14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 28/11/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lục Văn H phải bồi thường cho người bị hại Nông Văn V số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án nếu bị cáo chưa bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi của số tiền chưa bồi thường theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lục Văn H phải chịu số tiền 200.000 đồng, án phí Hình sự sơ thẩm và số tiền 300.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng hai khoản án phí bị cáo phải chịu với số tiền là 500.000 đồng (*bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Công an huyện; Trại giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp; UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Tôn

